

DM Tran

Sat, Feb 29 at 6:32 PM

MỒ ng BỒ n MỒ ng Giuse và mỒ ng kính Thánh Giuse

THÁNH GIUSE NGỒỒI CÔNG CHÍNH

TrỒ n MỒ DuyỒt

ĐỒ tôn vinh Thiên Chúa, và đỒ đỒ cao nhân đỒ cỒ a Thánh Giuse, Thánh Giuse - BaỒ n trăm năm ĐỒc Trinh Nữ Maria, ngày 19.06.2013, BỒ PhuỒ ng tỒ và KyỒ luỒt các Bí tích công bỒ mỒ t SỒ cỒ nh đã đỒ cỒ ĐỒc hồng y BỒ trỒỒ ng Antonius Cañizares Llovera và ĐỒc TỒng Giám MỒc ThỒ ký Arturus Roche ký vào ngày 1Ồ Thánh Giuse ThỒ 01.05.2013. SỒ cỒ nh quyết đỒ nh đỒ a tên Thánh Giuse vào các Kinh nguyỒn Thánh ThỒ II, III và IV, sau tên cuỒ a ĐỒc Trinh Nữ Maria. TrỒ cỒ đây, tên Thánh Giuse chỒ đỒ cỒ đỒ cỒ trong Kinh nguyỒn Thánh ThỒ I (LỒ quy Rôma). Sắc lêỒ nh viỒt:

"Qua viỒc làm cha chăm sóc Chúa Giêsu, Thánh Giuse làng Nazareth, khi đỒỒ cỒ đỒ t lên trông coi gia đỒng cuỒ a Chúa, đã hoàn thành nhiỒm vụ đỒ nhỒ đỒ cỒ nhỒ ân suỒng. Do gấ bó chỒ t chỂ vỒi các mâu nhiỒm khỒỒi đầu trong chỒỒ ng trỖn cỒu đỒ cuỒ a Thiên Chúa, Ngài trỒỒ nên mẫu gỒỒ ng vồ lòng khiêm nhỒỒng và nhân ái, nhỒng đỒu làm cho đỒc tin Kitô giáo có đỒỒ cỒ nhỒng phỒm giá caỒ; và thỒ hiỒn nhỒng nhân đỒc nhân baỒ n và đỒ n sỒ, cần cho con ngỒỒi trỒỒ nên môn đỒ tốt lành và đỒch thỒ cỒ cuỒ a Chúa Kitô. NhỒ các nhân đỒc đỒ, NgỒỒi Công Chính này, sau khi đã hết sỒc trỖn mển chăm sóc MeỒ Thiên Chúa và vui vồ tỒn tình daỒ y đỒ Chúa Giêsu Kitô, đã trỒỒ nên ngỒỒi quaỒn lý kho tàng quý giá cuỒ a Thiên Chúa Cha và qua các thế hỒ đỒỒ cỒ Dân Thiên Chúa không ngỒng tôn kính nhỒ đấng baỒ o trỒỒ thân thỒ mâu nhiỒm cuỒ a Chúa Kitô, nghĩa là HỒỒi Thánh" (Lm. Phêrô Lê TỒn BỒ o đỒ ch). (Lm.Giuse NguyỒn HỒ u An, Vietcatholic.net, 17/Mar/2018)

VỒ y Giuse là ai?

Không có mỒ t tài liỒu nào nói rõ ràng, đỒ y đỒ vỒ ngài. Thánh Kinh cũng chỒ nhỒ cỒ đỒ n ngài thuỒ cỒ hoàng tỒc David, "Giuse là con vua David", nhỒ ng tỒ David đỒ n Chúa Giêsu đã 28 đỒi. Theo thánh sỒ Mátthêu: "TỒ David đỒ n thỒi lỒu đầu Ồ Babylon là mỒỒi bỒ n đỒi, và tỒ thỒi lỒu đầu Ồ Babylon đỒ n ĐỒc Kitô, cũng là mỒỒi bỒ n đỒi" (Mátthêu 1:17). Cho nên có thỒ nói rỒng nhỒ u

Giuse sồ ng bồ ng nghồ thồ mồ c thì cũng không gì khó hiồ u, vì cái gồ c gác hoàng tồ c ồ y đồ n ngài cũng đã quá xa.

Cuồ c hôn nhân giồ a Giuse và Đồ c Maria, theo Ngồ y Kinh (Apocryphal Gospel) cồ a Giacôbê có ghi, khi Maria đồ n tuồ i đồ y thì, các thồ ồ ng tồ đã nghĩ đồ n chuyồ n thành hôn cho Maria, vì sồ rồ ng vồ i tuồ i ồ y nhồ ng chuyồ n không tồ t có thồ xồ y đồ n cho Đồ c Maria và liên quan đồ n đồ n thồ . Câu chuyồ n bồ t đồ u bồ ng viồ c các thồ ồ ng tồ kêu gồ i nhồ ng trai tráng có đồ đồ u kiồ n, mồ i ngồ ồ i phồ i mang mồ t nhánh cây hoồ c mồ t cây gồ y lên Đồ n Thồ cồ u nguyồ n. Nồ u nhánh cây hoồ c gồ y cồ a ngồ ồ i nào có đồ u hiồ u lồ xồ y ra, ngồ ồ i đó sồ là chồ ng cồ a Maria. Cuồ c hôn nhân này đồ ồ c tác thành bồ i các thồ ồ ng tồ vì Maria đã đồ ồ c cha mồ là Gioankim và Anna gồ i vào Đồ n Thồ lúc còn rồ t trồ .

Giồ a nhồ ng cây gồ y, nhánh cây cồ a các thanh niên, trai tráng mang đồ n, gồ y cồ a Giuse bồ ng nồ hoa. Giuse đã đồ ồ c chồ n làm chồ ng cồ a Maria. Và đó cũng là lý do tồ i sao trong các ồ nh vồ , các tồ ồ ng cồ a thánh Giuse sau này đồ u có cồ m mồ t cây gồ y nồ hoa. Nó cũng là đồ u hiồ u đồ i sồ ng thánh thiồ n, trình khiồ t cồ a ngài khi kồ t hôn và sồ ng vồ i Đồ c Nồ Trinh Maria trong đồ i sồ ng hôn nhân sau này.

Đồ tồ sồ tôn kính Đồ c Trinh Nồ Maria và Chúa Giêsu, các đồ ch giồ hoồ c trồ ồ c tác Viồ t Nam cồ gồ ng tránh danh tồ "chồ ng" khi nói vồ Giuse đồ i vồ i Đồ c Maria, thay vào đó đồ ch là "bồ n" bồ n trăm năm, bồ n thanh sồ ch cồ a Đồ c Mồ . Danh tồ "cha" cồ a ngài đồ i vồ i Chúa Giêsu đồ ồ c đồ ch là "bồ nuôi", "cha nuôi", "đồ ồ ng phồ ", hoồ c "nghĩa phồ ". Nhồ ng chính Đồ c Maria đã cồ i chính và sồ a lồ i quan niồ m này. Mồ không ngồ n ngồ i nhồ n Giuse là chồ ng, và là bồ cồ a Giêsu. Thánh Kinh ghi lồ i đồ u này khi gia đồ nh lồ c nhau lúc trồ Giêsu lên 12 tuồ i. Trong đồ n thồ : "Khi thồ y con, hai ông bà sồ ng sồ t, và mồ Ngồ ồ i nói vồ i Ngồ ồ i: "Con ồ i, sao con lồ i xồ vồ i cha mồ nhồ vồ y? Con thồ y không, cha con và mồ đây đã phồ i cồ c lòng tìm con!" (Luca 2:48).

Dĩ nhiên, ngồ ồ i chồ ng và ngồ ồ i cha ồ đây không chồ hiồ u theo mồ t nghĩa thông thồ ồ ng, và Thánh Giuse cũng không phồ i ngồ ồ i bình thồ ồ ng bồ i vì Đồ c Maria là Trinh Nồ rồ t thánh, đồ ng trinh trồ ồ c, đàng, và sau khi sinh con. Thánh Giuse đã phồ i đồ i đồ n vồ i vồ n nồ n này và ngài quyồ t tâm ly đồ ngồ ồ i hôn phu cồ a mình vì nàng có thai mà không rõ lý do? Suy nghĩ và quyồ t đồ nh này phồ i cồ n đồ n sồ can thiồ p cồ a Thiên Chúa. Ngài đã mồ c khồ i cho ông vồ ý đồ nh cồ a Ngài nhồ sau: "Nhồ ng khi ông đàng suy nghĩ vồ nhồ ng chuyồ n này, thiên thồ n Chúa xuồ t hiồ n vồ i ông trong giồ c ngồ và bồ o, "Giuse con David, đồ ng sồ nhồ n Maria làm vồ : vì ngồ ồ i con trong lòng bà là bồ i phép Chúa Thánh Thồ n. Bà sồ sinh con trai, và ông đồ t tên ngồ ồ i là Giêsu" (Mátthêu 1:20-21). Ngồ ồ i con ồ y là do Chúa Thánh Thồ n, tên là Giêsu cũng là ngồ ồ i con cồ a ông, vì ông là ngồ ồ i đồ t tên cho ngồ ồ i con đó. Ngoài ông ra, ai có quyồ n đồ t tên cho đồ a trồ ? Và ngồ ồ i mà đồ t tên cho con, đồ ồ ng nhiên phồ i là ngồ ồ i cha.

Trong những giao tiếp thường ngày, người ta thường chào nhau bằng những danh hiệu phù hợp với địa vị xã hội và trình độ học vấn. Thí dụ, bác sĩ, dược sĩ, luật sư, giáo sư, bô tống, tống trưởng, dân biểu, nghệ sĩ, học sinh, sinh viên. Giỏi gì tu hành, thì đức xưng hô là tu sĩ, linh mục, mục sư, giám mục, học y, giáo hoàng, thẩm phán giáo chủ, học trưởng, hòa thượng, đức thầy, tăng trưởng... Những không thấy có ai xưng hô bằng danh hiệu "công chính". Lý do vì không ai dám tự nhận cho mình danh hiệu này. Đức con người không dám làm và không làm được, thì Thiên Chúa làm. Trước đây 2000 năm, Ngài đã cho gọi đích danh một người, và ban cho người ấy danh hiệu "công chính": "Giuse là người công chính" (Mátthêu 1:19). Và cũng từ đó, danh tính ấy và con người ấy đã gắn liền với cuộc đời và số mệnh của thánh Cha Đức Giuse, cũng như Cha mẹ Ngài là Trinh Nữ Maria.

Mặc dù Thánh Kinh không nói nhiều về ngài - cũng như Đức Maria - Thánh Kinh đã nói về ta biết ngài là ai, làm gì, và sống như thế nào. Tên của ngài thực ra không phải là không được nhắc tới. Cùng với Maria, người vợ đức trinh của mình, Giuse cũng được nhắc đến một cách vắn tắt không bằng những đức nhân mà Thánh Kinh cần viết, và cần nói về Chúa Giuse, Ngài mới là nhân vật chính.

Tóm lại, Thánh Giuse theo Thánh Kinh thuộc hoàng tộc Đavít. Quê quán tại Belem, sinh sống và hành nghề thợ mộc tại Nazareth (x. Lc 2:4). Ngài kết hôn với Maria, con Gioan Kim và Ana. Ngài có người con trai là Giêsu. Ngoài những bòn bè, những người thân thuộc trong làng xóm, ngài cũng đã từng gặp gỡ các mục tử trong đêm Ngôi Hai Thiên Chúa giáng trần, tiên tri Simêon và Ana khi đem Chúa Giêsu đi cắt bì tại Giêrusalem. Nhật là đức cha hân hoan đón tiếp những nhân vật lớn lớn của 3 nhà đạo sĩ trong thời gian Hai Nhi Giêsu và mẹ sinh tại Belem: "Sau khi Chúa Giêsu sinh tại Belem xứ Giuđêa thời vua Hêrôđê, các đạo sĩ từ Đông Phương đã tới Giêrusalem và hỏi: "Vua Do Thái mới sinh ra ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài xuất hiện và chúng tôi đến triều bái Ngài" (Mátthêu 2:1-2).

Vào ngày sinh và ngày qua đời của ngài không ai biết rõ, nhưng phần đông các học giả Thánh Kinh vẫn cho rằng ngài qua đời trước khi Chúa Giêsu bước vào con đường hành động công khai. Trên thập giá, không thấy Đức Giêsu nói về người cha đáng kính ấy của mình, nhưng đã nhắc đến Cha mình lớn cho Gioan, môn đệ yêu dấu: "Gần thập giá Chúa Giêsu, đức ông đó có mẹ Ngài, và chị họ mẹ Ngài là Maria vợ ông Clôpas, và Maria Madalêna. Trông thấy mẹ mình cùng với môn đệ Ngài yêu dấu, Chúa Giêsu nói với mẹ Ngài: "Hỡi bà, này là con bà". Rồi nói với môn đệ: "Này là mẹ con". Và từ giờ đó, môn đệ đem người vợ nhà mình" (Gioan 19:25-27).

Tên của ngài như vậy được tóm lược một cách ngắn gọn trong Thánh Kinh, tuy ít, nhưng

cũng đợ đợ ta hiều vợ ngài chợ trong mợ t câu đợ n giợ n: "Giuse là ngợ i công chính". Sợ công chính là thuợ c vợ Thiên Chúa. Do đó, khi thiên thợ n giợ i Giuse là công chính, là ngợ ý rợ ng Thiên Chúa đã sợ n lòng thông ban cho ngài mợ t phợ n vinh quang, mợ t phợ n sợ tợ t lành, và mợ t phợ n thánh đợ c cợ a Ba Ngôi Thiên Chúa.

Nhợ ng thánh Giuse đã sợ ng và hành đợ ng nhợ thợ nào đợ xợ ng đáng vợ i danh hiều công chính?

Đợ ng trình

Nhân đợ c nợ i bợ t, lợ lòng, cao siêu nhợ t cợ a Thánh Giuse là "đợ ng trình". Không thợ y Giáo Hợ i và truyợ n thợ ng Giáo Hợ i nói gì vợ sợ đợ ng trình nguyên thợ y cợ a ngài nhợ đã tợ ng nói vợ Bợ n Đợ ng Trình cợ a ngài là Trinh Nợ Maria. Nhợ ng vì Đợ c Maria là đợ ng đợ ng trình: đợ ng trình trợ cợ c khi sinh con, đợ ng trình sinh con, và sau khi sinh con. Khi đợ c Tợ ng Thợ n Gabriel đợ cợ p đợ n vai trò làm mợ Đợ ng Cợ u Thợ trong ngày Truyợ n Tin, Mợ đã trợ lợ i rõ ràng: "Viợ cợ y xợ y ra thợ nào đợ cợ c, vì tôi giợ mình đợ ng trình" (Luca 1:34). Tợ sợ đợ ng trình cợ a Đợ c Trinh Nợ Maria, đã cho thợ y đợ c đợ ng trình cợ a Thánh Giuse. Có thợ nói mợ t cách hợ p lý rợ ng đợ c đợ ng trình cợ a Đợ c Maria làm rợ ng ngợ i đợ c đợ ng trình cợ a Thánh Giuse, và nhợ đợ c đợ ng trình cợ a Thánh Giuse mà đợ c đợ ng trình cợ a Mợ Maria đợ cợ c bợ o đợ m nhợ đã đợ cợ c Thánh sợ Mátthêu ghi lợ i: "Sau đây là gợ c tích cợ a Đợ c Giêsu Kitô: bà Maria, mợ Ngài đã đợ ng hôn vợ i Giuse. Nhợ ng trợ cợ c khi hai ợ n bợ vợ chung sợ ng vợ i nhau, bà đã mang thai do quyợ n năng Chúa Thánh Thợ n. Giuse chợ ng bà, là ngợ i công chính không muợ n tợ giác bà, nên đã đợ nh tâm bợ bà cách kín đáo" (Mátthêu 1:18-19).

Đợ hiều thêm vợ đợ c đợ ng trình cao cợ y, ta cũng nên biợ t thêm rợ ng trên nguyên tợ c, Đợ c Maria là vợ cợ a Thánh Giuse. Bợ n phợ n hay trách nhiợ m làm vợ cợ a mợ t phợ nợ trong đợ i sợ ng hôn nhân gia đợ ng gợ n liợ n vợ i bợ n phợ n và trách nhiợ m làm mợ . Do đó, sinh lý trong hôn nhân, không nhợ ng chợ là phợ ng tiợ n truyợ n sinh, mà cũng là mợ t hành đợ ng cợ a tình yêu đôi lợ a, cợ a sợ gợ n bó vợ chợ ng. Ở đây, Giuse và Maria đã nâng giá trợ hôn nhân và đợ i sợ ng vợ chợ ng lên mợ t mợ c thánh đợ c trợ n hợ o, tuyợ t vợ i nhợ vào đợ c đợ ng trình cợ a hai đợ ng. Cợ hai đã sợ ng vợ i nhau và đợ i xợ vợ i nhau nhợ các thiên thợ n trên trợ i nhợ Chúa Giêsu đã mợ c khợ i: "Quợ thợ t, trong ngày sợ ng lợ i, ngợ i ta chợ ng lợ y vợ , lợ y chợ ng, nhợ ng sợ giợ ng nhợ các thiên thợ n trên trợ i" (Mátthêu 22:30). Có thợ mợ t sợ ngợ i cho rợ ng cuợ c sợ ng vợ chợ ng nhợ thợ là không ai thợ c hiợ n đợ cợ c, nhợ ng Phaolô Tông Đợ c cũng đã cho biợ t, ngợ i ta có thợ sợ ng nhợ thợ khi viợ t: "Nhợ ng ai có vợ hãy sợ ng nhợ không có vợ ". (1 Cor 7:29)

Thánh Giuse đã làm nôi bít và kiên toàn tình yêu cao cả dành cho Đức Maria khi tôn trọng sự sống trinh của Đức Mẹ, mặc dù sau này qua lời tiên đoán Ngài mới biết đó là ý muốn và ý định của Thiên Chúa: "Giuse con Đavít được ngài nhậm Maria làm vợ, vì ngài là con bà cụ mang là do quy định của Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trai là Giêsu, vì chính Ngài là sự cứu dân mình khi tới. Tất cả sự việc này xảy ra là để thực hiện lời Chúa phán xưa qua miệng ngôn sứ: "Này đây, Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh con trai, ngài sẽ gọi tên con trai là Emmanuel, nghĩa là Thiên Chúa ở cùng chúng ta" (Mátthêu 1:20-23). Mặc dù ngài không có tình cảm thâm sâu, không kính sợ Thiên Chúa như Thánh Giuse, thì ngài cũng vẫn không ngăn cản đức ý định và các mục đích của bà nên, nhất là bà nên nghĩ về đức sống trong hoàn cảnh hợp tình, hợp lý và hợp pháp như trong đời sống vợ chồng. Và điều này càng làm cho Thánh Giuse trở thành cao cả, và đáng mến biết bao.

Khiêm nhường

Sau đức sống trinh của Thánh Giuse, ta hãy nhìn tới đức khiêm nhường của ngài.

Như đã được nhắc tới trong Thánh Kinh, Thánh Giuse xuất thân từ dòng tộc Đavít. Ngài là một người thu cúc hoàng tộc. Điều này càng làm cho đức khiêm nhường của Ngài thêm sáng chói, nếu đem sống thêm thiên chức cao cả mà Thiên Chúa đã ban cho Ngài là "làm chồng trinh của Đức Maria, và làm cha nuôi Chúa Cứu Thế".

Cộng dân tộc Do Thái thời bấy giờ và trong suốt thời gian Cựu Ước, ngày đêm trông mong sự xuất hiện của Đức Ông Cứu Thế. Ai trong các thị trấn núi Sion cũng muốn mình lấy chồng, và một ngày nào đó được làm mẹ Đức Ông Thiên Sai. Đó là sự nôn nóng và nô nức tự nhiên, hợp tình, hợp lý. Một giờ phút thánh thiện.

Một cách tự nhiên, ai trong các thanh niên Do Thái lúc bấy giờ mà chồng muốn mình làm cha Đức Ông Thiên Sai. Còn gì vinh dự, hạnh phúc và hạnh phúc hơn là tự gia đình mình, dòng dõi mình xuất hiện Đức Ông Cứu Thế. Đây là một vinh dự lớn và không gì đã có ai bỏ qua. Nhưng trẻ con hợp của Thánh Giuse lại khác hơn. Ngài sẵn sàng bỏ qua ý tưởng đó, chỉ muốn sống một cuộc đời khiêm nhường. Ngài đã chỉ vì yêu mến Thiên Chúa mà chấp nhận vai trò và danh phận làm "cha nuôi" Đức Ông Thiên Sai mà thôi.

Thánh Giuse đã rất giàu đức, bình dân, và khiêm tốn. Thánh Kinh không thấy có ai nói tới đức

Đức Maria nhận mình là Mẹ Thiên Chúa - Đấng Thiên Sai. Cũng vậy, không thấy chớ nào Thánh Giuse đã nói, hoặc cho ai biết mình là cha của Đấng Thiên Sai. Cả hai, Đức Maria và Thánh Giuse không nói cho ai biết về cái bí mật mà mình đang hăm hở kiếm tìm, mà cũng không hành xử như một người làm mẹ hay làm cha của Đấng Cứu Thế. Đây là một hành động hết sức khiêm nhường. Một nhân đức sáng ngời và trở về với cha Thánh Giuse trong những nhân đức phi thường mà Ngài đã sống với trong cuộc hành trình đời sống của mình bên cạnh Đức Maria và Chúa Giêsu.

Khó nghèo

Giuse có vẻ ân sáng và nhân đức, những cuộc sống trên thế của Thánh Giuse luôn luôn là nỗi vất vả cái nghèo. Những ngoài sự không biết rõ về gia đình của Giuse và Maria nghèo đến thế nào như không có biết về Giáng Sinh tại Belem. Thánh Kinh ghi rõ, cả hai đều bị tước chức và không tìm được một nơi trú ngụ giữa các hàng quán quanh thành. Luca đã ghi lại chi tiết nghèo của thánh gia trong thời gian lưu lại ở Giêrusalem: "Bà sinh con trai dưới lòng, quần tả lót và đặt trong máng cỏ, vì họ không tìm được chỗ trong các quán trọ" (Lc 2:7). Có thể là vì sự nghèo đã khiến mà các quán trọ không đủ phòng ốc. Cũng có thể là nhìn thấy Maria đang mang thai và đang gần ngày sinh. Những lý do nghèo của hai người là chính. Có tiền bạc đâu và giuse có thì kiếm đâu không có phòng trọ? Những vì nghèo, nên cả hai đã phải tìm trú tại một chuồng bò ngoài thành. Và trong hoàn cảnh này, Thiên Chúa đã hạ sinh và gọi chúng ta.

Sự nghèo nàn của thánh gia còn được thấy khi trong nghi lễ hiến dâng Hài Nhi Giêsu. Vì nghèo không đủ tiền mua những lễ vật giá trị hơn, nên cha mẹ của Giêsu chỉ mua được một đôi chim gáy hay một cặp bò câu non (x Lc 2:22-24), những lễ vật thuộc loại bình dân và nghèo. Những đó là một cái nghèo tận nguyên. Một đời sống nghèo của người công chính, không chấp giết, không bon chen, và không tham lam. Với sự vàng, nữ hoàng và một đức ba nhà đờo sĩ dâng tặng trong lễ hiến dâng Hài Nhi Giêsu chỉ cần dùng cho gia đình như Giuse và Maria có lòng tham lam muốn gì làm của riêng. Nghèo thế một vào thời điểm của Thánh Giuse chỉ cũng không phải là nghèo không kiếm ra tiền, nhất là với tay nghề vững chắc, kinh nghiệm, công việc và sự nhiệt tâm, chịu khó của ngài. Do đó, cái nghèo của Thánh Giuse hẳn nhiên là một đức nghèo trên lành của Phúc Âm. Nó phát xuất từ tâm hồn đức sống, phó thác và tin tưởng hoàn toàn nơi Chúa Quan Phòng.

Đến chân đất Nazareth, khách hành hương nhìn thấy một thành phố mà cho mãi đến ngày nay vẫn nhìn lên nét nghèo, với những xá chhut chhut, gập ghềnh sỏi đá, nhà cửa không gì mấy khang trang. Nazareth bây giờ cũng chỉ có thể so sánh với những thành phố nghèo ở Việt Nam, Lào, Cao Mên, Mông, Phi Luật Tân, hay một nơi nào đó bên Phi Châu, trung Đông kém phát mang. Thành phố gập ghềnh căn nhà nhỏ bé, những hàng phố với những cửa hàng buôn

bán bày ra cửa lều đi. Đền vào thánh đền Cana húp, khó đi, luồn lách qua các ngõ hẻm.

Nhưng đây là nơi Thánh Gia húp nghỉ ngơi và đền nh cửa, nơi Con Thiên Chúa húp đót, che đót thân phận Thiên Chúa cửa Ngài cho đền khi xuốt hiều công khai năm lên 30 tuổi. Gúp ba mớ i năm sống trong thôn làng nh bé này, chửa Chúa rành rừ đền đi, nướ cửa bửa cửa. Và vì có đúp làm quen với nhợng ngườ i nghèo, núp sống nghèo nên sau này Chúa thợng dùng nhợng ví đúp thực tế, đúp hiều cửa đền thợng đúp nói với nhợng mẩu nhiểm nướ cửa trẻ. Thí đúp, đúp ngôn ngườ i gieo giống, hớt cửa, cây vườ, cây nho... ngay cửa đền hình hửa cửa mốt ngườ i con phụng phá, ông phú húp.

Nghèo và nhợng ngườ i đúp đây cũng chân chớt đền nơi chính Nathanael khi đúp cửa Philip mớ i gia nhúp đoàn với các Tông Đúp, đã tở ra hoài nghi với Chúa Giêsu vì Ngài xuốt thân tở Nazareth: "Nazareth có gì hay ho đâu" (Gioan 1:46). Ý ông nói: "Đúp sống làm gì có chửa vàng?". Với nhân làm sao xuốt thân tở nơi khỏ ho cò gáy nhợ thợ? Không chửa có Nathanael là ngườ i Bethsaida đúp quê với Phêrô và Andrê, ngay trong dân làng Nazareth húp cũng tở đúp u nghi ngợ Chúa Giêsu khi húp nghe Chúa giống đúp y và làm nhợng phép lúp: "Bớ i đâu ông ta đúp cửa nhợ thợ? Ông ta đúp cửa khôn ngoan nhợ với nghĩa là làm sao?" (Mácô 6:2).

âm thúp m

Do khiêm nhợng và tâm tình khiêm tởn, nên Thánh Giuse đã hoàn toàn âm thúp m và giống đúng vai trò trung gian cửa mình giống a Chúa Giêsu và Mớ Maria. Giống a Mớ Maria, Chúa Giêsu và Đúp ng đã y thác cho mình với cửa nuôi đúp ng, chăm sóc, bửa o với.

Trong thợc hành, ít ai húp vào đúp a với nhợ ngài mà lúp i âm thúp m, và khuố tở ch đúp cửa nhợ Ngài. Ai mà không thích danh giá. Không muố n đúp cửa xợ ng tở ng với danh hiều này, danh hiều khác, nhợ t là khi thợc sống mình có danh giá, có đúp a với, và chửa đúp ng trong xã húp i. Ai bửa ng Đúp cửa Maria, thiều u nớ Sion tuyố t với, tràn đúp y húp n phúc nhợ lúp i Tở ng Thợn Gabriel trong ngày truyể n tin: "Hãy vui lên, Đúp ng đúp y húp n sống. Thiên Chúa húp cùng bà" (Lc 1:28). Còn Isave, chửa húp thì ca tở ng: "Em có phúc húp n mớ i phướ n" (Lc 1:42). Ai bửa ng Giêsu, Con Mốt Thiên Chúa làm ngườ i. Đúp ng là chửa tở vũ tở. Núp m trong tay hai bửa o tàng vô giá húp y, mà không huênh hoang, không muố n nơi nang, và luôn luôn khuố tở ch, thì chửa có Thánh Giuse mớ i làm đúp cửa. Và cũng chính vì ngài đã làm đúp cửa chuyể n này, nên đã xợ ng đáng đúp cửa gúp i là công chính.

Trước khi ông mang con của Thánh Giuse ở Nazareth, là một thợ mộc chuyên nghiệp. Đáng chú ý suy từ trên ngai nhìn thấy, trong tay có cầm một cây gậy y như hoa. Bởi vì ông đi nhìn đúng với con người của Giuse, người mà Thánh Kinh gọi là công chính: "Giuse chính bà là người công chính" (Mátthêu 1:19). Khách hành hành với lòng sốt sắng, yêu mến đã xoa vào hai đầu gối và bịt mắt ông khi nhìn mòn đi. Họ làm vậy phải chăng vì ông ý thức về những gánh nặng trên bả vai ông đã mang cho thánh nhân, và nhìn ngài ra tay nâng đỡ. Tôi có cảm thấy ông như những gánh nặng mà khách hành hành đã trút bỏ lên hai đầu gối kia như u lăm.

Thánh Kinh đã ghi rõ Giuse làm nghề thợ mộc. Là thợ mộc, nên ông cần phải có một xưởng mộc. Cái nghề thợ mộc của ông sau này đã bị người ta đem ra đùa bỡn khi nói về Chúa Giêsu: "Hỡi hỡi, đây chính phải là Giêsu con ông Giuse, người mà chúng ta biết cha là làm sao" (Gioan 4:42). "Đây chính phải là con bác phó mộc sao?" (Mátthêu 13:55).

Trung tín

Sau cùng là sự trung thành tuyệt đối của Thánh Giuse trong sự mang bảo vệ Chúa Giêsu và Mẹ Maria. Ngài đã trung thành công việc được trao phó một cách tận tụy và với tinh thần trách nhiệm: "Giuse chính bà, hãy nhìn lấy Maria làm vợ, vì người con bà con mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần" (Mátthêu 1:20). Thánh Kinh ghi tiếp: "Khi tin học, Giuse đã nhìn Maria về nhà mình" (Mátthêu 1:24).

Tâm thức sâu xa trách nhiệm mình trước mặt Thiên Chúa, Thánh Giuse ngày đêm chú ý chu toàn dù gặp những thử thách và đau khổ. Đau khổ đầu tiên là bị bắt giam Giáng Sinh của Chúa Giêsu. Đau khổ thứ hai là khi nghe lời tiên báo của Simêon tin đi đến trong ngày dâng Hài Nhi Giêsu như luật định. Chính nói ra thì ai cũng biết rằng, những mối giao cảm tinh thần mà Simêon nói về Maria thì ít nhiều Giuse cũng mang nó trong lòng, vì ngài là người chính hoàn hảo nhất, và không thể nào lại không chia sẻ những đau khổ - dù là tinh thần - với người vợ của mình.

Trong bị bắt giam đem Hài Nhi Giêsu và Mẹ của Ngài chạy trốn qua Ai Cập để trốn thoát khỏi lòng bắt của Hêrôđê. Giữa mùa Đông giá lạnh, và phải đi tìm lối đi trong rừng để tránh con chó chạy trốn, cảnh tượng này một người chính, người cha có trách nhiệm không thể nào lại không đau lòng và lo lắng. Theo những nhà khảo sát Kinh Thánh, chính 4 năm ở bên Ai Cập, Thánh Giuse đã phải di chuyển chính đi 21 lần vì tránh sự dòm ngó của người nhà Hêrôđê.

Với tinh thần trách nhiệm, Thánh Giuse không nhúng lo lắng lúc đem Hài Nhi và Đức Maria chôn cất, mà chỉ khi về quê cha đất tổ. Mặc dù lúc này Giêsu đã lớn, nhưng Thánh Giuse không thể không cảm thấy bất an, lo lắng. Máthêu đã ghi lại như sau: "Khi nghe tin Aùckhêlao đã kết hôn với cha là Hêrôđê, cai trị miền Giuđêa, nên ông sợ không dám đi. Sau khi được báo, ông lui về miền Galilêa và đến một thành kia gọi là Nagiarét" (Mátthêu 2:22-23).

Nhưng có lẽ bí ẩn của gia đình thánh gia đình Đức Thánh đã chứng tỏ tinh thần trách nhiệm của ngài một cách sâu xa hơn cả như Thánh Kinh đã ghi nhận: "Sau ba ngày, hai ông bà mới tìm thấy con trong Đức Thánh, đang ngồi giữa các thầy tế lễ, và nghe, và bắt đầu câu hỏi. Khi thấy con, hai ông bà sửng sốt, và mẹ Ngài nói với Ngài: "Này con! Sao con lại xa với cha mẹ như vậy? Con không thấy cha con và mẹ đã phải đau lòng tìm con sao!" (Luca 2:46;48).

Thánh Kinh đã khen ngợi những người trung tín. Chúng ta có thể nhìn thấy giá trị và kết quả của đức tin trung của Thánh Giuse khi nhìn vào công việc hoàn thành của Chúa Giêsu trong việc cứu chuộc nhân loại. Nhìn vào cuộc đời thánh gia đình của Đức Maria. Điều này đã cho thấy Thánh Giuse không những sống thánh thiện cho mình, mà còn dùng sự thánh thiện để hoàn tất việc bao bọc và dưỡng nuôi Hài Nhi Giêsu, và Mẹ Thánh của Ngài để chu toàn cho Thiên Chúa dùng trong công trình cứu chuộc.

Các vị thánh đã ca tụng Abraham là cha của những kẻ tin. Tân Ước đã ca tụng Thánh Giuse là người công chính. Abraham dâng con là Isaac làm của lễ hiến tế, Thiên Chúa truy n, Thánh Giuse cũng đã cùng với Đức Maria dâng Chúa Giêsu cho Thiên Chúa trong Đức Thánh để làm của lễ hiến tế và cứu chuộc nhân loại. Thánh Giuse đã dùng cuộc đời mình để yêu thương, săn sóc, nuôi dưỡng và bao bọc của lễ này. Và Ngài xứng đáng được đó như những người ca tụng của Hội Thánh: "Do gần bó chặt chẽ với các mâu nhiệm khốn khổ đầu trong công trình cứu độ của Thiên Chúa, Ngài trở nên mẫu gương về lòng khiêm nhường và nhân ái, những điều làm cho đức tin Kitô giáo có được những phẩm giá cao cả; và thể hiện những nhân đức nhân bản và đức tin, cần cho con người trở nên môn đệ tốt lành và đích thực của Chúa Kitô." (Sách Lành Bề Phu và Ky Luât Bí Tích, 01.05.2013)

Thánh Tiê n Sĩ Têrêsa d'Avila đã nói về quy n năng và th n của Thánh Giuse:

"Tôi thấy không cần xin gì cùng Thánh Giuse mà không được như ý. Dưỡng nh Thiên Chúa ban ơn cho các Thánh giúp ta việc này, việc khác. Nhưng kinh nghiệm cho tôi biết Thánh Giuse giúp chúng ta trong mọi trường hợp. Tôi lấy danh Chúa mà xin nhưng ai không tin lại tôi

hãy th... mà xem". Ite ad Joseph - Hãy đ... n cùng Giuse.
